

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ VÀ THIẾT BỊ VIỆT ĐỨC



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH/NGHỀ: KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Kèm theo Quyết định số: 29 /QĐ-CĐYT&TBVD ngày 21 tháng 01 năm 2025
của Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức)*

HÀ NỘI, NĂM 2025



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

(Kèm theo Quyết định số: 29./QĐ-CDYT&TBVD ngày 21. tháng 01. năm 2025
của Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức)

1. Thông tin chung

Tên chương trình	Kỹ thuật Xét nghiệm y học
Trình độ đào tạo	Cao đẳng
Mã ngành đào tạo	6720602
Thời gian đào tạo	3 năm
Số tín chỉ yêu cầu	108 tín chỉ
Văn bằng tốt nghiệp	Cử nhân cao đẳng

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Kỹ thuật viên xét nghiệm có kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên ngành để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm và nhận định, phân tích kết quả các xét nghiệm cơ bản thuộc các lĩnh vực: Vi sinh; ký sinh trùng; hóa sinh; huyết học; truyền máu; giải phẫu bệnh. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, khả năng giao tiếp hiệu quả, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong thận trọng, chính xác; khả năng tự học tập, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở làm nền tảng cho công việc kỹ thuật xét nghiệm y học;
- Hiểu được cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức y học chuyên ngành phục vụ cho công việc;
- Hiểu và vận dụng được nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm hóa sinh miễn dịch, huyết học, truyền máu, vi sinh - ký sinh trùng, Giải phẫu bệnh phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Phân tích được nguyên tắc, phương pháp pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường;

2/2

- Giải thích được các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng, an toàn sinh học và quản lý chất lượng xét nghiệm;

- Vận dụng các kiến thức về chính sách, pháp luật và quy định về chuyên môn nghiệp vụ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cá nhân, đồng nghiệp, người bệnh và nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

b. Kỹ năng:

- Pha chế thành thạo một số dung dịch đệm, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm;

- Làm thành thạo các xét nghiệm cơ bản về huyết học truyền máu, hóa sinh, vi sinh ký sinh trùng, giải phẫu bệnh phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;

- Định danh được các vi sinh vật gây bệnh thường gặp; nhận định được kết quả xét nghiệm sinh hóa miễn dịch, huyết học truyền máu cơ bản; xác định được tế bào mô bệnh trong một số mô tổn thương của cơ thể;

- Tham gia tổ chức xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng cùng với đồng nghiệp;

- Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm;

- Kiểm soát được lây nhiễm, xử lý rác thải theo đúng quy định về an toàn sinh học phòng xét nghiệm;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

c. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân trước nhóm;

- Thực hiện đúng chất lượng công việc ;

- Tuân thủ các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật xét nghiệm, quy trình bảo đảm chất lượng xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;

un

- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng môi trường làm việc an toàn hiệu quả;
- Thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học và đúng mực trong khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Chuẩn đầu ra và trình độ năng lực yêu cầu của chương trình đào tạo

Để xây dựng chuẩn đầu ra cần dựa vào khảo sát trên các nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng và lượng hóa các chuẩn đầu ra dựa vào thang trình độ năng lực (TĐNL) 6 bậc như sau:

Trình độ năng lực	Mức độ nhận thức	Mô tả
0.0 – 1.0	Nhớ	Có thể nhắc lại các thông tin đã được tiếp nhận trước đó
1.1 – 2.0	Hiểu	Nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ, khái quát
2.1 – 3.0	Vận dụng	Áp dụng thông tin đã biết vào một tình huống, điều kiện mới
3.1 – 4.0	Phân tích	Chia thông tin thành những phần nhỏ và chỉ ra mối liên hệ của chúng tới tổng thể
4.1 – 5.0	Đánh giá	Đưa ra nhận định, phán quyết của bản thân đối với thông tin dựa trên các chuẩn mực, tiêu chí
5.1 – 6.0	Sáng tạo	Xác lập thông tin, sự vật mới trên cơ sở những thông tin, sự vật đã có

Sau khi hoàn thành CTĐT, người học có khả năng:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của CTĐT	TĐNL
1	Vận dụng những nội dung cơ bản của Triết học Mác – Lênin, kinh tế chính trị Mác – Lê nin, chủ nghĩa xã hội khoa học vào hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn	

ur

1.1	Giải thích được những nội dung cơ bản của Triết học Mac – Lê nin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, chủ nghĩa xã hội khoa học	3
1.2	Vận dụng được những nội dung cơ bản của Triết học Mac – Lê nin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, chủ nghĩa xã hội khoa học vào hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.	3
1.3	Chủ động trong học tập, tôn trọng tính kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lê nin	3
2	Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên theo khung 6 bậc của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định (tương đương với A2 khung châu Âu), đồng thời sử dụng được ngoại ngữ trong môi trường làm việc, cập nhật kiến thức chuyên môn Y khoa.	
2.1	Giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh trong học tập hoặc thực hành nghề nghiệp	3
2.2	Đọc hiểu, sử dụng được các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng anh để phục vụ quá trình học tập, thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.	3
3	Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng để xử lý dữ liệu thống kê trong nghiên cứu Y khoa.	
3.1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập và tra cứu tài liệu chứng cứ khoa học hiệu quả	4
3.2	Thao tác cơ bản với phần mềm công nghệ thông tin trong thực hành nghề nghiệp	4
3.3	Ứng dụng các thiết bị liên lạc, hỗ trợ trong thực hành nghề nghiệp.	4
4	Ứng dụng được các kiến thức khoa học cơ bản – y học cơ sở và kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề trong công tác xét nghiệm.	

11/10/2023

uv

4.1	Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản – y học cơ sở để giải quyết các vấn đề trong công tác xét nghiệm	4
4.2	Hiểu được nguyên lý, nguyên tắc của các Kỹ thuật xét nghiệm Hóa sinh – Miễn dịch, Huyết học, Vi sinh – Ký sinh trùng, Giải phẫu bệnh và Truyền máu.	4
4.3	Áp dụng được kiến thức về vận hành, bảo quản, bảo dưỡng máy móc, trang thiết bị, dụng cụ chuyên ngành xét nghiệm.	4
4.4	Vận dụng được kiến thức về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm y học	4
4.5	Ứng dụng được kiến thức bệnh học và chuyên ngành trong phân tích và biện luận kết quả xét nghiệm thường quy.	3
5	Giao tiếp, hợp tác liên ngành hiệu quả với đồng nghiệp, nhân viên y tế, với người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng	
5.1	Giao tiếp và cộng tác có hiệu quả với đồng nghiệp, nhân viên y tế cùng ngành hoặc liên ngành	4
5.2	Giao tiếp hiệu quả với người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng	4
6	Tuân thủ những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định pháp luật; thể hiện tinh thần phục vụ, trách nhiệm công dân; tôn trọng các giá trị văn hóa đa dạng	
6.1	Chấp hành các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và quy định của pháp luật; có ý thức bảo mật và thực hiện việc bảo mật trong y khoa theo quy định.	5
6.2	Chịu trách nhiệm cá nhân đối với việc đảm bảo kết quả xét nghiệm chính xác, khách quan và trung thực.	4
6.3	Sẵn sàng thực hiện các xét nghiệm tại cộng đồng khi có yêu cầu	5
6.4	Tôn trọng các giá trị văn hóa đa dạng của mỗi cá nhân trong thực hành chuyên môn xét nghiệm y học	5

7	Có tư duy tích cực, khả năng thích nghi với nhiều môi trường học tập và thực hành; áp dụng được sáng kiến cải tiến và bằng chứng y học trong thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm; có khả năng tự định hướng học tập suốt đời và tham gia nghiên cứu khoa học cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp.	
7.1	Có tư duy tích cực, khả năng thích nghi với nhiều môi trường học tập và thực hành	3
7.2	Áp dụng được sáng kiến cải tiến và bằng chứng y học trong thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm	3
7.3	Có khả năng tự định hướng học tập suốt đời và tham gia nghiên cứu khoa học cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp.	3
8	Thực hiện đúng quy trình xét nghiệm 3 giai đoạn: trước xét nghiệm, trong xét nghiệm và sau xét nghiệm	
8.1	Thực hiện đúng quy trình lấy mẫu/ nhận mẫu, bảo quản mẫu trong giai đoạn trước xét nghiệm	4
8.2	Chuẩn bị được máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc thử, hóa chất theo đúng yêu cầu Kỹ thuật Xét nghiệm	4
8.3	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm theo đúng quy trình; đảm bảo quy trình kiểm soát chất lượng trong giai đoạn xét nghiệm	4
8.4	Thực hiện rà soát, báo cáo và trả kết quả xét nghiệm theo đúng quy trình, đảm bảo kết quả đáng tin cậy cho người sử dụng	3
8.5	Thực hiện lưu trữ và xử lý mẫu sau khi đã xét nghiệm theo đúng quy định.	4

4. Định hướng vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- ✓ Kỹ thuật viên xét nghiệm tại các bệnh viện, phòng xét nghiệm.
- ✓ Chuyên viên tư vấn, hướng dẫn xét nghiệm tại các cơ sở y tế từ Trung ương đến địa phương trên cả nước
- ✓ Nhân viên kinh doanh thiết bị xét nghiệm y tế
- ✓ Hoạt động y tế dự phòng tại địa phương
- ✓ Công tác nghiên cứu và giảng dạy

un✓

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

6. Trường trình đào tạo tham khảo

- CTĐT Kỹ thuật xét nghiệm y học- Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội
- CTĐT Kỹ thuật xét nghiệm y học – Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình
- CTĐT Kỹ thuật y học – Trường Đại Học Y Hà Nội

SET ĐỨC

Uln